

Số:287 /KH-UBND

Hà Đông, ngày 28 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026
trên địa bàn xã Hà Đông

Thực hiện Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 17/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

Ủy ban nhân dân xã Hà Đông ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích, yêu cầu

- Công tác phòng, chống thiên tai phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, ứng phó kịp thời; luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ”; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Từ bài học kinh nghiệm trong ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3 năm 2024 (siêu bão Yagi), các bão số 3, số 10, số 11 và mưa lũ sau bão năm 2025, xác định những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng, chống thiên tai cần tập trung thực hiện trong những tháng cuối năm 2026 và các năm tiếp theo; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu công việc theo nguyên tắc xác định rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Chủ động, sâu sát, kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, kế hoạch, mục tiêu đã đề ra, bảo đảm hiệu quả đầu tư dự án.

2. Quan điểm, phương châm chỉ đạo

- Bảo vệ tính mạng Nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế, gồm: Người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ nghèo, hộ neo đơn.

- Phòng ngừa thiên tai phải đi trước một bước, từ quy hoạch, đầu tư, tiêu chuẩn xây dựng, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ, an toàn hồ đập, bố trí dân cư đến quản lý bến bãi, sông suối, kiểm soát khai thác cát, khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên nước, tiêu thoát nước đô thị; đồng thời tăng cường cảnh báo sớm, dữ liệu số và kỹ năng cộng đồng.

- Phòng, chống thiên tai phải gắn trực tiếp với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Vì vậy các quy hoạch và công trình hạ tầng cần được xây dựng, nâng cấp đảm bảo khả năng chống chịu thiên tai ở cấp độ cao.

- Lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm phù hợp thực tế địa bàn, tránh tình trạng giao trách nhiệm cho cơ sở theo phương châm “bốn tại chỗ”, nhưng không bố trí đủ nhân lực, phương tiện, cơ chế chi viện.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, dẫn đến các vi phạm như: Phá rừng, lấn chiếm sông ngòi, kênh mương, san lấp ao hồ, lập bến bãi, xây dựng công trình ngoài bãi sông, trong hành lang thoát lũ, khai thác cát, khai thác khoáng sản trái phép, chậm sơ tán, chậm cảnh báo...

- Tuyệt đối tránh tư tưởng chủ quan, lơ là trong phòng, chống thiên tai; chủ động sẵn sàng đối phó với mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ 07 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Tình hình thời tiết, thiên tai 07 tháng đầu năm 2026

- Về nhiệt độ: Nhiệt độ hầu hết các tháng đều cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Nhiệt độ cao nhất là 39,80C; Nhiệt độ thấp nhất là 8,80C.

- Về nắng nóng: Đã xảy ra 05 đợt nắng nóng diện rộng. Nhiệt độ cao nhất toàn mùa (39,80C ngày 26/5/2026).

- Về mưa: Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2026, lượng mưa tháng hầu hết đều thấp hơn TBNN; riêng tháng 6 năm 2026, lượng mưa phổ biến cao hơn TBNN từ 52,6-326,3mm, tổng số ngày mưa trong tháng 8-13 ngày. Từ đầu năm đến nay có 03 đợt mưa lớn, lượng mưa lớn nhất ngày 17/5 là 175,8mm.

- Về bão và Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ đầu năm đến nay trên biển Đông đã có 03 cơn bão, xã Hà Đông bị ảnh hưởng bởi hoàn lưu cơn bão số 01 (bão MAYSAK). Do ảnh hưởng của rìa tây nam hoàn lưu vùng áp thấp suy yếu từ bão số 1, tại xã Hà Đông có mưa vừa, vài nơi mưa to sau bão, gió mạnh cấp 4-5 giật cấp 7.

- Về dông, lốc, sét, mưa đá: Đã xuất hiện một số trận dông, lốc.

- Về không khí lạnh, rét đậm, rét hại: có 14 đợt không khí lạnh và 02 đợt rét đậm, rét hại; Nhiệt độ thấp nhất là 9,70C (ngày 23/01),

- Về thủy văn: Từ đầu năm đến nay, mực nước trên hệ thống sông Văn Úc, Thái Bình diễn biến phù hợp với quy luật hàng năm, mực nước các sông chịu tác

động chủ yếu của chế độ thủy triều vùng cửa sông ven biển kết hợp với điều tiết của các hồ thủy điện thượng nguồn.

- Về hạn hán, xâm nhập mặn: Từ đầu năm đến nay, khu vực xã Hà Đông không xảy ra hạn hán thiếu nước; tình hình xâm nhập mặn tại diễn biến phù hợp với quy luật hàng năm, độ mặn lớn nhất xảy ra vào tháng 1/2026 ở mức xấp xỉ và thấp hơn độ mặn cao nhất cùng kỳ năm 2025 từ 0-4,00/00. Khoảng cách chịu ảnh hưởng độ mặn 40/00 trở lên từ cửa sông vào sâu khoảng 25-35km.

2. Đánh giá công tác phòng, chống thiên tai

Thiên tai trong năm 2025 và 07 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã diễn biến không quá phức tạp, xuất hiện một số loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, giông lốc, mưa lớn, sét, rét hại, xâm nhập mặn..., thiên tai trên địa bàn xã Hà Đông không ảnh hưởng về người và tài sản. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã cùng với sự chủ động của các cơ quan, đơn vị, thôn nên công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đã được thực hiện kịp thời, hiệu quả, góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn một số tồn tại như: cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai còn nhiều trọng điểm xung yếu, chất lượng chưa đảm bảo nên khả năng chống chịu trước thiên tai hạn chế, dễ bị sự cố, hư hỏng, thiệt hại; kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình thiên tai của một số cơ quan, đơn vị, thôn còn chưa sát với thực tế; việc triển khai ứng phó với thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” ở một số thôn, đơn vị còn chưa thực sự chủ động; việc thống kê, tổng hợp thiệt hại ban đầu ở một số thôn, cơ quan, đơn vị còn lúng túng, chưa kịp thời; công tác dự báo, cảnh báo còn sai số nhất định...

3. Nhận định thời tiết, khí hậu, thiên tai những tháng cuối năm 2026

Theo thông tin từ Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia và Đài Khí tượng thủy văn thành phố Hải Phòng, thời tiết và thiên tai những tháng cuối năm 2026 tại Việt Nam được nhận định là một năm chuyển pha khí hậu đầy biến động, với xu hướng ít bão hơn nhưng nắng nóng gay gắt và cực đoan hơn, nhận định thời tiết khí hậu, thiên tai những tháng cuối năm 2026, cơ bản như sau:

3.1. Diễn biến El Niño 2026–2027: Hiện tượng El Niño 2026-2027 đã chính thức hình thành với tốc độ phát triển nhanh chóng. Các dự báo uy tín cho thấy El Niño có xác suất rất cao (trên 95%) sẽ tiếp tục duy trì trong nửa cuối năm 2026 và kéo dài sang năm 2027, với khả năng đạt cường độ trung bình đến mạnh, và đặc biệt không loại trừ khả năng phát triển lên mức rất mạnh; xác suất El Niño đạt cường độ vừa đến mạnh trong giai đoạn từ tháng 8 đến cuối năm 2026 khoảng 88–98%. Đồng thời, xác suất El Niño phát triển lên mức rất mạnh, tương ứng với Niño $3.4 \geq +2,0^{\circ}\text{C}$, tăng nhanh trong các tháng cuối năm 2026 và đạt cực đại khoảng 60–65% trong giai đoạn từ tháng 11/2026 đến tháng 01/2027.

3.2. Dự báo tình hình thời tiết, thiên tai những tháng cuối năm 2026: Trên cơ sở kết quả dự báo ENSO, theo nhận định của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia, xu thế thời tiết, thiên tai những tháng cuối năm 2026 chủ đạo gồm: Nền nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN); lượng mưa phân bố không đều và có xu hướng thiếu hụt theo mùa; dòng chảy suy giảm tại nhiều lưu vực; nguy cơ hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn gia tăng. Tuy nhiên, trong điều kiện biến đổi khí hậu, vẫn cần theo dõi khả năng xuất hiện bão mạnh, mưa lớn cực đoan, lũ quét, sạt lở đất và ngập úng cục bộ ngay trong giai đoạn chịu ảnh hưởng của El Niño.

3.2.1. Bão và Áp thấp nhiệt đới:

Số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông thường có xu thế thấp hơn TBNN. Tuy nhiên, các cơn bão hình thành vẫn có thể mạnh, có quỹ đạo phức tạp, trái quy luật hơn và làm gia tăng rủi ro thiên tai tại các khu vực ven biển. Đồng thời, mưa lớn cường suất cao vẫn có thể xảy ra cục bộ.

3.2.2. Nhiệt độ và nắng nóng:

Nền nhiệt trung bình trên phạm vi cả nước có xu hướng cao hơn TBNN khoảng 0,5–1,5°C. Các đợt nắng nóng có khả năng kéo dài hơn, xuất hiện trên diện rộng hơn, đặc biệt tại Bắc Bộ. Từ tháng 8 đến tháng 11/2026, nhiều vùng khí hậu được dự báo có nhiệt độ trung bình cao hơn TBNN từ 0,5–2,0°C tùy tháng và khu vực. Từ tháng 12/2026 đến các tháng đầu năm 2027, nền nhiệt vẫn duy trì xu thế cao hơn TBNN ở hầu hết các vùng.

3.2.3. Mưa lớn và Lũ lụt:

Tổng lượng mưa mùa mưa năm 2026 tại nhiều khu vực được dự báo thấp hơn TBNN, mức thiếu hụt phổ biến có thể từ 10–30%. Mức thiếu hụt lớn có khả năng tập trung vào giữa đến cuối mùa mưa năm 2026, làm giảm khả năng tích nước của hồ chứa trước khi bước vào mùa khô 2026–2027.

3.2.4. Thủy văn, dòng chảy, nguồn nước và hồ chứa: Dòng chảy trên nhiều hệ thống sông lớn được dự báo thấp hơn TBNN. Tình trạng thiếu hụt nguồn nước có khả năng xuất hiện tại các lưu vực sông thuộc Bắc Bộ trong mùa khô 2026–2027. Nguy cơ thiếu nước có xu hướng gia tăng theo thời gian. Từ tháng 8–10/2026, một số khu vực có khả năng xuất hiện thiếu nước cục bộ hoặc khô hạn. Từ tháng 11–12/2026, nguy cơ hạn và thiếu nước gia tăng có khả năng ảnh hưởng đến sản xuất vụ Đông Xuân, vụ Mùa, cây công nghiệp.

3.2.5. Hạn khí tượng, hạn thủy văn và hạn nông nghiệp: Tình trạng khô hạn nông nghiệp theo tháng từ tháng 8/2026 đến tháng 5/2027 cho thấy nguy cơ khô hạn có xu hướng mở rộng và tăng cấp trong mùa khô 2026–2027 do thiếu hụt mưa, suy giảm dòng chảy, hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận 213-

KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 213- KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; Chỉ thị số 11/CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026 và các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố: số 1057/UBND-NNMT ngày 29/5/2026 về việc triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 213- KL/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc 8 phục hậu quả thiên tai; số 1441/UBND-NNMT ngày 08/7/2026 về việc thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; số 1655/UBND-NNMT ngày 29/7/2026 về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026.

- Khẩn trương rà soát, cập nhật kịch bản ứng phó với các loại hình thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, cháy rừng, bão mạnh, mưa lớn, sạt lở đất, ngập úng đô thị, sự cố hồ đập, đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai...). Kịch bản cần được xây dựng chi tiết, khả thi, phù hợp với đặc thù từng địa phương, đơn vị, phù hợp với nhận định tình hình thiên tai tại địa phương những tháng cuối năm 2026, trong đó cập nhật kịch bản sẵn sàng ứng phó với các tình huống thiên tai bất thường, vượt lịch sử như đã xảy ra trong các năm 2024, 2025.

- Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng Nhân dân trong mọi tình huống thiên tai. Trong đó, các cơ quan, đơn vị, thôn phải nắm chắc từng hộ dân trong khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai (sạt lở, ngập lụt, tại các chung cư, nhà ở xung yếu, xuống cấp...); xác định rõ các phương án sơ tán khi có tình huống khẩn cấp (đối tượng ưu tiên sơ tán trước, lộ trình di chuyển, phương tiện, lực lượng hỗ trợ, bảo đảm các điều kiện thiết yếu tại khu tránh trú như nước sạch, lương thực, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự).

- Rà soát, tổ chức lại phương châm “bốn tại chỗ” trên cơ sở rà soát lực lượng tại chỗ ở từng thôn, khu dân cư, tổ dân phố đặc biệt là lực lượng thanh niên, người có kỹ năng thực hiện các công việc chuyên sâu như xây dựng, nông nghiệp, vận hành máy móc, phương tiện... Thiết lập cơ chế phối hợp liên xã, liên địa bàn theo lưu vực sông, vùng hạ du, ven biển, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; xác định rõ các vị trí trung tâm, điểm tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện, tuyến sơ tán, nơi tránh trú và phương án chi viện chéo giữa địa bàn xung yếu với địa bàn an toàn hơn. Khi tình huống vượt quá khả năng của địa phương phải báo cáo kịp thời

lên Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để huy động lực lượng quân đội, công an, lực lượng cơ động của xã và thành phố để kịp thời hỗ trợ.

- Siết chặt kỷ luật, xử lý nghiêm minh các sai phạm trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường, không để làm gia tăng rủi ro thiên tai ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của Nhân dân; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm kéo dài gây hậu quả nghiêm trọng.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực từ ngân sách nhà nước (dự phòng, dự trữ...), quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn kinh phí hợp pháp khác bao gồm cả nguồn xã hội hóa. Ưu tiên nguồn lực cho công tác phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý dứt điểm hạ tầng xung yếu, di dời dân cư khỏi nơi nguy hiểm và trang bị vật tư thiết yếu (nước sạch, y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn...). Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề tại các địa bàn rủi ro cao về thiên tai (danh sách hộ dân cần di dời, nơi di dời, vật tư, lực lượng xung kích, phương án dự phòng mất điện, thông tin liên lạc, các phương án ứng phó với thiên tai, phương án bảo vệ các công trình trọng yếu như trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế, khu công nghiệp, khu vực sản xuất nông nghiệp, khu nuôi trồng thủy, hải sản...).

- Thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban và báo cáo theo quy định tại Quyết định số 1180/QĐ-BCHPTDS ngày 10/9/2025 của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố về việc ban hành Quy định về công tác trực ban và chế độ báo cáo trong phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp phi công trình

a) Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật do thành phố mới ban hành như: Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với người tham gia lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã mà không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về phòng, chống thiên tai.

b) Tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức:

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và của thành phố về công tác phòng, chống thiên tai.

- Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, người dân biết, chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Đổi mới, đa dạng hóa về nội dung, hình thức và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội.

- Hướng dẫn cộng đồng các quy trình, biện pháp ứng phó trong tình huống khẩn cấp, sơ tán an toàn, bảo vệ tính mạng và tài sản, bảo đảm an ninh, trật tự trước, trong và sau thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 19/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện “Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”, giai đoạn 2026-2030.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ huy, chỉ đạo, đào tạo nguồn nhân lực:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự xã theo hướng tinh gọn, đủ số lượng, chất lượng, năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện và đảm bảo thông tin liên lạc; tiếp tục kiện toàn và tổ chức hoạt động Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 13698/VPNNMT ngày 25/12/2025 về thực hiện Quyết định số 42/QĐ-BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

d) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai đến người dân, chính quyền địa phương. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn (khu vực nào có thể bị ảnh hưởng, địa điểm nào bị chia cắt, công trình nào cần phải theo dõi, khu vực nào cần triển khai sơ tán...). Kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội.

đ) Công tác diễn tập:

Tiếp tục tổ chức diễn tập ứng phó với sự cố, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... theo chương trình, kế hoạch của xã để nâng cao khả năng chỉ huy, chỉ đạo, điều hành, phối hợp, hiệp đồng trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

e) Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng:

Triển khai các dự án, đề án, chương trình xây dựng thôn, khu dân cư, xã an toàn thiên tai trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai các hoạt

động nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai, kỹ năng ứng phó thiên tai trong cộng đồng; phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai cho người dân ở các khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai (bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở đất, ngập lụt, xâm nhập mặn...).

g) Ứng dụng khoa học, công nghệ:

Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai; nghiên cứu cơ chế chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai.

2.2. Giải pháp công trình

a) Đối với các dự án đã được bố trí kinh phí triển khai trong năm 2026:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai; sửa chữa, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng các hạng mục công trình theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo thời gian, tiến độ.

- Phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư các công trình tu bổ đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công công trình.

- Phát quang mái đê, mặt đê để đảm bảo công tác tuần tra, canh gác đê; tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bãi sông, trong lòng kênh mương; nạo vét, thông thoáng dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu thoát lũ nhanh nhất.

- Đối với các công trình đang thi công: Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình.

b) Đối với các trọng điểm phòng, chống thiên tai:

- Thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là các công trình đê điều, thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống điện, viễn thông, trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế, công trình cấp nước, tuyến giao thông trọng yếu, các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển, cầu yếu, các trọng điểm công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai. Trên cơ sở kết quả kiểm tra phải có phương án xử lý kịp thời khi phát hiện sự cố, đồng thời tổ chức cảnh báo, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện để thực hiện xử lý sự cố ngay từ giờ đầu theo phương châm “bốn tại chỗ” để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình; triển khai việc sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng.

- Tiếp tục rà soát các khu, điểm dân cư, những điểm xung yếu, những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt để phát hiện và có phương án xử lý kịp thời; tiếp tục tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai; triển khai đầu tư xử lý các trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai.

c) Đối với các công trình phục vụ phòng, chống thiên tai đang khai thác, sử dụng:

Các đơn vị quản lý, khai thác phải tập trung, tăng cường kiểm tra, đánh giá, phát hiện kịp thời sự cố, đồng thời phải có giải pháp khắc phục sự cố, sửa chữa, nâng cấp các công trình được giao.

2.3. Lồng ghép nội dung Phòng, chống thiên tai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

- Thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, hoạt động phù hợp với địa phương.

- Rà soát, tích hợp công tác phòng, chống thiên tai vào kịch bản điều hành tăng trưởng năm 2026, đồng thời có phương án cụ thể để nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, duy trì hoạt động và phục hồi khẩn trương các lĩnh vực trọng yếu khi thiên tai xảy ra bao gồm: các khu công nghiệp, khu kinh tế, cảng biển, vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hệ thống năng lượng, điện, nước, viễn thông, giao thông..., không để sản xuất kinh doanh bị đình trệ, kéo dài do tác động của thiên tai.

2.4. Triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai:

Trên cơ sở Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Phương án số 01/PA-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố được tiếp tục triển khai thực hiện trong năm 2026 và các năm tiếp theo) và Phương án ứng phó thiên tai của xã Hùng Thắng đã phê duyệt, thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án ứng phó với thiên tai phù hợp với từng thời điểm, điều kiện; phân công cụ thể trách nhiệm ứng phó với từng cấp độ rủi ro thiên tai. Trong đó tập trung các công tác sau:

- Thông báo kịp thời đến các hộ dân có nhà ở thiếu an toàn và các hộ dân có nhà ở trong diện phải di dời khẩn cấp để chủ động phòng tránh, ứng phó với các tình huống thiên tai; chủ động triển khai phương án sơ tán dân khỏi vùng nguy hiểm (đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương); vận động nhân dân thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” đáp ứng được yêu cầu cứu trợ cho bản thân, gia đình; sẵn sàng hỗ trợ các gia đình và địa phương khác trước khi các lực lượng bên ngoài đến hỗ trợ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội trên tinh thần “Tự mình bảo vệ mình và tự cứu lấy mình”; huy động sức mạnh cả cộng đồng để ứng phó với thiên tai kết hợp với ổn định tâm lý, đời sống dân cư.

- Triển khai chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, cây sâu mục, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình giao thông và hạ tầng cơ sở...; thực hiện chằng chống, gia cố nhà ở, cơ sở hạ tầng, công trình trên cao, biển hiệu quảng cáo, pa nô, áp phích... để đảm bảo an toàn trước thiên tai.

- Khẩn trương thu hoạch nhanh các sản phẩm nông nghiệp với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”; triển khai bảo vệ các khu vực sản xuất nông nghiệp, khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung, khu vực nuôi cá lồng trên sông, trên biển để giảm thiểu thiệt hại.

- Triển khai các biện pháp, phương án bảo vệ các trọng điểm phòng, chống thiên tai, các công trình đang triển khai thi công, các công trình đang có sự cố...; bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó với thiên tai; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân trước, trong và sau thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, công tác hậu cần tại chỗ để ứng cứu khi có yêu cầu; thực hiện các hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Cứu người trước; cứu tài sản sau”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra thiên tai, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán dân.

- Tổ chức nghiêm túc công tác thường trực, trực ban, thông tin báo cáo theo quy định.

2.5. Tổ chức khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai

Xây dựng phương án hậu phương phòng, chống thiên tai để chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo phương châm “bốn tại chỗ”, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức lực lượng ứng cứu tại chỗ đối với người, tài sản, tham gia giải toả ách tắc giao thông, bảo vệ mạng lưới điện thoại, điện cho sản xuất, sinh hoạt. Mỗi thôn phải tổ chức từ 1 đến 2 đại đội để làm nhiệm vụ này.

- Chuẩn bị các địa điểm để sẵn sàng đón dân di chuyển, sơ tán dân khi có tình huống thiên tai khẩn cấp. Chuẩn bị phương án hậu cần cung cấp lương thực, thực phẩm và bố trí ăn, nghỉ cho các lực lượng ứng cứu, lực lượng tăng cường, nhất là trong tình huống phải xử lý sự cố dài ngày.

- Chuẩn bị đủ vật tư, giống dự phòng cho phương án khôi phục sản xuất để khi cần sử dụng cho việc gieo cấy lại. Có kế hoạch dự trữ lương thực để cứu trợ cho nhân dân khi thiên tai xảy ra.

- Có phương án hướng dẫn nhân dân tự dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... để chủ động tự cứu mình khi Nhà nước chưa kịp thời cứu trợ; phương án bảo đảm vệ sinh môi trường và cung cấp nước hợp vệ sinh khi thiên tai xảy ra. Quản lý chặt chẽ và có phương án bảo vệ các khu vực chứa, xử lý rác thải, kho để chất hoá học, kho để thuốc bảo vệ thực vật, thú y... để phòng ứng, lụt xảy ra gây ô nhiễm môi trường. Có phương án phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản; phương án đảm bảo an ninh trật tự...

- Làm tốt công tác bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân, chống mọi hành động lợi dụng thiên tai để chiếm đoạt, phá hoại tài sản của Nhà

nước, của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi phá hoại, trộm cắp... Nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân; tu sửa nhà cửa, kho tàng, đường xá, trường học, trạm y tế...; làm tốt công tác phòng dịch cho người và gia súc, đảm bảo vệ sinh môi trường sau thiên tai.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, vận chuyển, quản lý và phân phát hàng cứu trợ đảm bảo đúng đối tượng; chăm sóc hỗ trợ cho người bị nạn chú ý quan tâm đến các hộ nghèo, gia đình chính sách, kiên quyết không để dân bị đói.

- Thực hiện tốt việc tổng hợp, thống kê, đánh giá số liệu thiệt hại để triển khai phương án khắc phục hậu quả, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Sẵn sàng chi viện cho những vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra. Nêu cao tinh thần tương thân, tương ái trợ giúp sức người, sức của và các loại vật tư, giống cây, giống con thiết yếu cho vùng bị thiên tai, sớm khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan thường trực phối hợp với BCH Quân sự xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN, giúp Ban chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự của xã theo dõi và nắm chắc mọi tình huống, diễn biến thiên tai; thời tiết, mưa lũ, bão và các thiên tai khác, tổ chức lực lượng phòng chống thiên tai, huy động lực lượng đối phó với các tình huống khẩn cấp nhất là khi có bão xảy ra.

Tham mưu và chuẩn bị một số bãi đất, bãi cát dự phòng để phục vụ công tác ứng cứu hộ đê khi tình huống khẩn cấp xảy ra, kiểm tra hệ thống trường học, các công trình đang xây dựng trên địa bàn xã, khắc phục kịp thời các công trình khi thiên tai (bão lũ) làm hư hỏng, xây dựng kế hoạch huy động các xe ô tô trong xã để phục vụ PCTT - TKCN năm 2026.

Lập kế hoạch và cân đối ngân sách của xã để chuẩn bị sẵn sàng nguồn kinh phí cần thiết, ưu tiên khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra nhất là do bão lũ gây lên. Có trách nhiệm đôn đốc các thôn thu, nộp quỹ PCTT đúng thời gian quy định.

2. Ban chỉ huy quân sự xã

Tổ chức bố trí quân số lực lượng xung kích hộ đê PCTT và TKCN để sẵn sàng huy động trong các tình huống thiên tai xảy ra:

+ 12 thôn ven đê (Thôn Bá Nha, thôn Hợp Đức, thôn Thanh Bính, thôn Trường Thịnh, thôn Thanh Cường, thôn Vĩnh Ninh, thôn Kiên Tú, thôn Thuận Thiệu, thôn Tiên Kiều, thôn Lập Lễ, thôn Nhan Bàu, thôn Trường Thành) khi nhận lệnh sẵn sàng mang theo dụng cụ, phương tiện bảo vệ công đầu mối và hệ thống đê sông của xã quản lý.

3. Công an xã

- Xây dựng phương án bố trí lực lượng, phương tiện TKCN, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra.

- Kết hợp với các ngành có liên quan, các thôn thống kê, quản lý chặt chẽ các phương tiện đánh bắt thủy sản trên sông, các hộ nuôi trồng thủy sản ngoài đê thuộc địa bàn xã để chủ động bố trí nơi tránh bão cho nhân dân. Hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn về người và ngư lợi khi thiên tai xảy ra

4. Các Hợp tác xã

Kiểm tra hệ thống các kênh, mương, khơi thông dòng chảy, kết hợp với các thôn tháo dỡ đặng, đố, giải tỏa các vật cản trên kênh mương cấp 2, cấp 3 do xã quản lý. Kết hợp với công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thanh Hà tổ chức tiêu thoát nước, khắc phục hậu quả do thiên tai nhất là bão lũ gây ra, chuẩn bị đầy đủ giống dự phòng để giải quyết kịp thời sẵn sàng cung ứng cho nhân dân đảm bảo sản xuất trong lũ lụt và rét hại.

5. Phòng Văn hoá- Xã hội

Tham mưu cho Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, xây dựng phương án di dời dân và lập phương án cứu trợ cho những gia đình khó khăn do thiên tai gây ra.

6. Trạm Y tế

Bố trí nhân lực và chuẩn bị đủ cơ sở thuốc cần thiết, xây dựng phương án sơ, cấp cứu tại chỗ do hậu quả của thiên tai gây ra. Xử lý môi trường, cấp phát thuốc và khám chữa bệnh cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh sau khi thiên tai đi qua.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị chức năng tăng cường công tác tuyên truyền về Luật PCTT, Luật đê điều, Luật thủy lợi các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của cấp trên và kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các cấp. Thông báo kịp thời những tin tức, dự báo khí tượng thủy văn, cập nhật liên tục tin bão và áp thấp nhiệt đới để thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã.

8. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về hậu cần phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phối hợp và các ngành kiểm tra, thống kê những thiệt hại do thiên tai gây ra.

9. Các cơ quan, Công ty, xí nghiệp, trường học trên địa bàn

Căn cứ vào kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xã, chủ động xây dựng kế hoạch PCTT-TKCN chi tiết cho đơn vị mình quản lý. Tổ chức lực lượng thường trực và chằng chống nhà cửa, kho bãi,...khi có bão lũ xảy ra. Bố trí lực lượng sẵn sàng tiếp nhận nhân dân trong xã đến tránh, trú khi xã triển khai phương án di dời dân đến nơi an toàn trong tình huống khẩn cấp.

10. Các thôn

Thực hiện tốt nội dung kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xã; xây dựng Kế hoạch PCTT tại thôn phân công các thành viên trong đội PCTT trực tại các điểm theo quy định, kiểm tra động viên nhân dân thực hiện việc PCTT tại hộ gia đình mình; bố trí lực lượng trực tại Nhà văn hóa thôn, báo cáo kịp

thời về UBND xã, Ban chỉ huy PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự của xã những sự cố xảy ra trên địa bàn thôn. Phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự xã bố trí lực lượng xung kích của thôn bảo vệ các khu vực khi có bão, lũ xảy ra. Phân công lực lượng kết hợp với công an xã giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tài sản của tập thể và nhân dân.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội

Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn ở phương.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 07/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Hà Đông. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, thôn, các tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Thành viên BCH PTDS xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Các thôn, các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Đại